

Số:300/2021/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số:335/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngô Ngọc N, sinh năm 1979

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1985

Đều ĐKKHKT tại: Tổ 06, phường T, Thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Ngọc N và chị Nguyễn Thị M

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Ngô Ngọc N và chị Nguyễn Thị M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có hai con chung **Ngô Việt A, sinh ngày 30/9/2008 và Ngô Yến Ph, sinh ngày 07/6/2015**. Khi ly hôn **N, chị M** thống nhất thỏa thuận: Anh Ngô Ngọc Nam được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là **Ngô Việt A, sinh ngày 30/9/2008** cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Chị Nguyễn Thị Minh được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là **Ngô Yến Ph, sinh ngày 07/6/2015** cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án không giải quyết do hai bên không có yêu cầu

2.3. Về tài sản chung; nợ chung, tài sản cho vay: Tòa án không giải quyết do hai bên không có yêu cầu

2.4. Về án phí: Anh Ngô Ngọc N nhận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ nhà nước được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0004772 ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn lại cho anh N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND phường Tân Long, TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hải